

Số 27 /CTPH-HND-STNMT

Bắc Kạn, ngày 16 tháng 5 năm 2019

CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP

Thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường
giai đoạn 2019 - 2023

| | |
|--|------------------|
| SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG T. BẮC KẠN | |
| ĐẾN | Số. 2684..... |
| | Ngày. 21/5/2019 |
| | Chuyên... Căn cứ |

Chương trình phối hợp số 48/2017/CTPH-HND-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2017 giữa Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường giai đoạn 2018-2023.

Nhằm nâng cao vai trò, ý thức của hội viên nông dân trong lĩnh vực tài nguyên và bảo vệ môi trường. Hội Nông dân tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường thống nhất ký kết Chương trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường giai đoạn 2019-2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm tạo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa Hội Nông dân tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh và phát triển bền vững, thúc đẩy chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

2. Nâng cao nhận thức, kiến thức, năng lực, kỹ năng và hành động cho các cấp Hội và hội viên nông dân trong khai thác, sử dụng và quản lý đất đai, nước và tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường nông nghiệp nông thôn, ứng phó với biến đổi khí hậu, tạo phong trào rộng rãi trong khu vực nông thôn tham gia quản lý và bảo vệ tài nguyên môi trường.

3. Tạo thuận lợi để Hội Nông dân các cấp tham gia quản lý và sử dụng bền vững đất đai, nguồn nước và tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường nông nghiệp, nông thôn, giảm phát thải khí nhà kính, sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm bền vững, thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh, thân thiện với môi trường.

4. Phối hợp thực hiện các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của hội viên nông dân trong sử dụng bền vững tài nguyên đất, nước và các tài nguyên thiên nhiên khác, ứng phó với biến đổi khí hậu, từng bước phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp công nghệ cao và nông nghiệp quy mô lớn.

5. Tăng cường sự tham gia của Hội Nông dân các cấp và hội viên nông dân trong tư vấn, phản biện cơ chế, chính sách, luật pháp liên quan đến tài nguyên, môi trường; giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật về tài nguyên và môi trường; tham gia phát hiện và giải quyết, xử lý các vi phạm pháp luật về tài nguyên, môi trường trên địa bàn nông thôn.

II. NỘI DUNG PHỐI HỢP

1. Phối hợp thực hiện các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực cho cán bộ, hội viên nông dân các cấp trong quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên đất, nước, khoáng sản, bảo tồn đa dạng sinh học; tham gia giám sát, phản biện và đề xuất xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật về môi trường, quản lý đất đai, khoáng sản.

2. Tuyên truyền, hướng dẫn triển khai có hiệu quả Tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm, trong Chương trình Mục tiêu quốc gia về Nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, trong đó trọng tâm là tuyên truyền vận động cộng đồng tham gia thu gom, phân loại, xử lý chất thải rắn sinh hoạt nông thôn, nước thải sinh hoạt, xử lý chất thải chăn nuôi, phụ phẩm nông nghiệp, xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn xanh, sạch, đẹp.

3. Tùy vào điều kiện của địa phương, Hội phối hợp tổ chức tuyên truyền các sự kiện môi trường nhằm tăng cường sự tham gia của đông đảo hội viên nông dân trong bảo vệ tài nguyên và môi trường, giảm phát thải khí nhà kính, thích ứng với biến đổi khí hậu, sản xuất xanh, thân thiện với môi trường trong nông thôn.

4. Đẩy mạnh vai trò của Hội Nông dân tham gia tư vấn, phản biện cơ chế, chính sách luật pháp, quy hoạch, kế hoạch về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường khu vực nông thôn, giám sát việc tuân thủ pháp luật về tài nguyên và môi trường, bảo vệ quyền lợi cho hội viên nông dân, hướng dẫn hội viên nông dân trong việc tuân thủ pháp luật về tài nguyên môi trường.

5. Tổ chức triển khai các phong trào, chương trình, dự án, nhiệm vụ, kế hoạch hằng năm của Hội gắn với bảo vệ tài nguyên môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh, phát triển nông nghiệp, nông thôn theo chuỗi giá trị sản phẩm sạch bền vững.

6. Tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng và nhân rộng các phong trào, mô hình nông dân tham gia bảo vệ môi trường như: "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới", "Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững", "Sạch nhà, tốt ruộng", "Cộng đồng tự quản, bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học"...

7. Phối hợp tổ chức các sự kiện tài nguyên và môi trường, về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phối hợp quản lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Hội Nông dân tỉnh

1.1. Chỉ đạo, hướng dẫn các huyện, thành Hội phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch phối hợp; tuyên truyền, vận động nâng cao ý thức, trách nhiệm của hội viên nông dân trong việc khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là tài nguyên đất, nước, bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học; phổ biến kiến thức các giống cây trồng, vật nuôi thích ứng với biến đổi khí hậu, phương pháp canh tác để giảm phát thải nhà kính. Cụ thể hóa đưa các nội dung này vào chương trình, kế hoạch hoạt động hằng năm của các cấp Hội và phong trào nông dân.

1.2. Tham gia phản biện, giám sát việc thực thi chính sách và pháp luật có liên quan đến quản lý tài nguyên và môi trường.

1.3. Tăng cường tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức thay đổi thái độ, hành vi của nông dân đối với bảo vệ môi trường nông thôn.

1.4. Phát động thực hiện phong trào xây dựng mô hình, điển hình các cấp Hội và nông dân tham gia bảo vệ môi trường nông thôn, bảo vệ môi trường nơi sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm; quản lý tài nguyên, ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai.

1.5. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng nội dung kế hoạch hoạt động hằng năm; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng truyền thông vận động nông dân, tổ chức phong trào, xây dựng mô hình, điển hình và năng lực làm công tác phản biện, kiểm tra, giám sát bảo vệ môi trường nông thôn, quản lý tài nguyên, ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp.

1.6. Thường xuyên kiểm tra đánh giá, giám sát hoạt động; kịp thời phát hiện, lựa chọn những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến đề xuất Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và Bộ Tài nguyên và Môi trường khen thưởng.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

2.1. Hướng dẫn, kiểm tra các hoạt động của các cơ quan, đơn vị quản lý tài nguyên và môi trường cấp dưới phối hợp chặt chẽ với Hội Nông dân các cấp thực hiện tốt Chương trình phối hợp bằng các hoạt động cụ thể, thiết thực; phối hợp và tạo điều kiện để các cấp Hội tham gia thực hiện tốt các nội dung đã ký kết.

2.2. Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân các cấp trong việc tham vấn, lắng ý kiến đóng góp của nông dân vào việc xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về bảo vệ môi trường nông thôn, quản lý tài nguyên, ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai; tổ chức các diễn đàn và các cuộc đối thoại với nông dân trong việc xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật, chương trình, dự án phát triển kinh tế, xã hội liên quan đến nông dân, nông nghiệp, nông thôn gắn với bảo vệ môi trường; tổ chức tiếp nhận ý kiến giám sát của các hộ nông dân đối với việc thực thi pháp luật tại địa phương.

2.3. Phối hợp và tạo điều kiện để các cấp Hội tham gia tư vấn, phản biện, giám sát, phát hiện và kiến nghị xử lý triệt để hành vi vi phạm về tài nguyên và môi trường; tham gia giải quyết các mâu thuẫn xung đột lợi ích về khai thác sử dụng tài nguyên và các khiếu nại về tranh chấp đất đai, gây ô nhiễm môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu khu vực nông thôn.

2.4. Tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ kinh phí hàng năm từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường và các nguồn hợp pháp khác để hỗ trợ Hội Nông dân tỉnh thực hiện tốt các nội dung, hoạt động triển khai thực hiện Chương trình phối hợp.

2.5. Cung cấp kịp thời thông tin, tài liệu, ấn phẩm, hỗ trợ kỹ thuật, chuyên môn giúp Hội Nông dân trong các hoạt động truyền thông, tập huấn về tài nguyên và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

2.6. Có hình thức khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng kịp thời đối với những tập thể, cá nhân và nông dân có thành tích xuất sắc tham gia bảo vệ môi trường.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

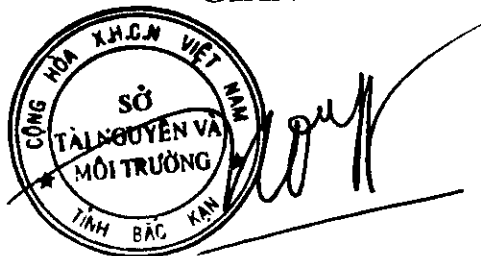
1. Hai bên thường xuyên trao đổi, chỉ đạo cấp dưới tổ chức triển khai thực hiện tốt những nội dung đã ký kết. Hằng năm, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phối hợp và xây dựng phương hướng, kế hoạch của năm tiếp theo.

2. Hai bên phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên, bảo vệ môi trường nông thôn, ứng phó với biến đổi khí hậu; phối hợp đề xuất và kiến nghị với cấp trên những vấn đề mới nảy sinh nhằm hoàn thiện cơ chế chính sách và các giải pháp thiết thực, phù hợp để quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường giao Phòng Môi trường, Hội Nông dân tỉnh giao Ban Kinh tế là đầu mối tham mưu, đề xuất, tổ chức, hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình phối hợp. Định kỳ hàng năm hai bên tổng hợp báo cáo kết quả gửi Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

4. Chương trình phối hợp này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Chương trình số 204/CTPH-STNMT-HND giữa Sở Tài nguyên và Môi trường và Hội nông dân tỉnh Bắc Kạn ngày 03 tháng 7 năm 2012 về phối hợp tuyên truyền bảo vệ môi trường giai đoạn 2012 - 2015. /.

**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
GIÁM ĐỐC**



Nông Văn Kỳ

**HỘI NÔNG DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Lưu Văn Quảng

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường; | (Báo cáo)
- Trung ương HND Việt Nam; |

Gửi bản điện tử:

- Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh (Báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Các đơn vị thuộc HND tỉnh;
- Các Phòng chuyên môn thuộc Sở TNMT;
- HND các huyện, thành phố;
- Phòng TNMT các huyện, thành phố;
- Lưu Văn thư 2 cơ quan.